TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MIN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 339/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 24-4-2024.
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Chiến.

1.Bà Nguyễn Ngọc Thủy.

2. Bà Nguyễn Thị Nguyên.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 816/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023. Về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 81/2024/QĐST-HNGĐ ngày 27/3/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Liêng Thị Hồng Điệp, sinh năm 1993. (có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: đường Nguyễn Đình Chiểu, khóm 8, phường 8, thành phố Cà Mau.

Bị đơn: Ông Huỳnh Ngọc Tùng, sinh năm 1991.
Địa chỉ: Nhà không số, tổ 85, ấp 5, xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện; bản tự khai, biên bản không tiến hành hòa giải được bà Liêng Thị Hồng Điệp trình bày:

Bà Liêng Thị Hồng Điệp và ông Huỳnh Ngọc Tùng tự nguyện kết hôn vào năm 2017; theo giấy chứng nhận kết hôn số 154; ngày 06/10/2017 do Ủy ban nhân dân phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Thời gian đầu sống chung hạnh phúc. Đến đầu năm 2019 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được; nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống; bà Điệp và ông Tùng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, không ai còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau.

Nay nhận thấy mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên bà Điệp yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông Tùng.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Huỳnh Ngọc Yến Vy, sinh ngày 03/11/2016. Bà Điệp yêu cầu được nuôi dưỡng Vy; bà Điệp không yêu cầu ông Tùng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng ông Huỳnh Ngọc Tùng vẫn không đến tham gia tố tụng tại Tòa án và cũng không tham dự phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng, tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, còn vi phạm về thời hạn đưa vụ án ra xét xử.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1].Bà Liêng Thị Hồng Điệp khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn với ông Huỳnh Ngọc Tùng; ông Tùng có nơi cư trú tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2].Về sự vắng mặt của bị đơn ông Huỳnh Ngọc Tùng, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng ông Tùng vẫn không đến tham gia tố tụng tại Tòa án; bà Điệp có đơn xin giải quyết vắng mặt; Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Tùng và bà Điệp theo quy định tại Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về Nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 154; ngày 06/10/2017 do Ủy ban nhân dân phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh cấp, có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Liêng Thị Hồng Điệp và ông Huỳnh Ngọc Tùng là hôn nhân hợp pháp được qui định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét quá trình giải quyết vụ án, bà Liêng Thị Hồng Điệp xác nhận là đời sống chung giữa bà và ông Tùng có nhiều mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không còn hòa hợp và không ai còn quan tâm chăm sóc nhau từ lâu.

Tại kết quả xác minh tình trạng hôn nhân của Ủy ban nhân xã Hưng Long,

huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung "*không rõ*". Tuy nhiên, qua lời trình bày của nguyên đơn và thực tế cả hai đã từ lâu không ai còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau thì có cơ sở xác định tình trạng hôn nhân giữa các đương sự là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy việc bà Liêng Thị Hồng Điệp yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Ngọc Tùng là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 và Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Liêng Thị Hồng Điệp .

[2.2] Về con chung: Có 01 con chung tên là Huỳnh Ngọc Yến Vy, sinh ngày 03/11/2016. Hiện này trẻ Vy đang sống với bà Điệp; Tại biên bản ghi nhận ý kiến trẻ thì trẻ Vy có mong muốn là được ở với mẹ. Để ổn định tâm sinh lý và sự phát triển của trẻ Vy cũng như phù hợp với yêu cầu và nguyện vọng của bà Điệp và trẻ Vy nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc giao trẻ Vy cho bà Điệp trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Liêng Thị Hồng Điệp không yêu cầu ông Tùng cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng đối với ông Tùng.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Điệp trình bày là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

Do ông Tùng vắng mặt không thể hiện ý kiến, yêu cầu của ông về tài sản chung, nợ chung. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vấn đề tài sản chung, nợ chung theo chứng cứ và yêu cầu của bà Điệp. Trường hợp các đương sự có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ yêu cầu giải quyết trong một vụ án khác.

[2.4] Ông Huỳnh Ngọc Tùng đã được Tòa án triệu tập đến để ghi nhận ý kiến, tiến hành thủ tục giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như việc tham gia phiên tòa xét xử giải quyết vụ án với nguyên đơn nhưng ông vẫn vắng mặt. Vì vậy, ông đã tự từ bỏ quyền được chứng minh của mình, phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu khởi kiện, lời trình bày cũng như chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để làm cơ sở xem xét giải quyết vụ án.

[2.5] Xét lời phát biểu về tố tụng và nội dung của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở và phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Liêng Thị Hồng Điệp phải chịu án phí sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227 và khoản 1 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; Điều 91, 96 Bộ luật tố tụng dân sự 2015

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban

Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Liêng Thị Hồng Điệp đối với ông Huỳnh Ngọc Tùng.

Bà Liêng Thị Hồng Điệp được ly hôn với ôn7g Huỳnh Ngọc Tùng. Quan hệ hôn nhân giữa bà Liêng Thị Hồng Điệp và ông Huỳnh Ngọc Tùng chấm dứt cũng như giấy chứng nhận kết hôn số 154; ngày 06/10/2017 do Ủy ban nhân dân phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao trẻ tên là Huỳnh Ngọc Yến Vy, sinh ngày 03/11/2016 cho bà Liêng Thị Hồng Điệp tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Huỳnh Ngọc Tùng.

Ông Huỳnh Ngọc Tùng có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

3.Về tài sản chung và nợ chung: Bà Điệp khai là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Riêng ông Tùng vắng mặt không thể hiện ý kiến, yêu cầu của ông về tài sản chung, nợ chung.Trường hợp các đương sự có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ yêu cầu giải quyết trong một vụ án khác.

4.Về án phí: Bà Liêng Thị Hồng Điệp chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0020421 ngày 10/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Điệp đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Đương sự sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự (4);
- VKSND H. Bình Chánh (2);
- Chi cục THADS H. Bình Chánh (1);
- Cơ quan nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Chiến